



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 03/01/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 1.1% với thanh khoản đạt 14,705.771 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết phiên giao dịch ngày 03/01/2024 VN-Index tăng 12.45 điểm với thanh khoản ở ngưỡng trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán hôm nay tăng khá mạnh ngay từ đầu phiên, song áp lực bán xuất hiện khiến VN-Index đóng cửa chỉ tăng nhẹ. Sức ép đã xuất hiện khi chỉ số tiến tới ngưỡng 1.140 điểm. Thanh khoản thị trường hôm nay tăng trở lại, nhưng khối ngoại lại bán ròng sau 3 phiên liên tiếp mua ròng.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 03-01, VN Index tăng 12.45 điểm (1.10%) lên 1,144.17 điểm với 395 mã tăng, 71 mã đứng giá và 106 mã giảm điểm. HNX Index tăng 1.65 điểm (0.72%) lên 231.64 điểm với 118 mã tăng, 62 mã đứng giá và 54 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.22 điểm (0.25%) lên 87.80 điểm với 140 mã tăng, 108 mã đứng giá và 99 mã giảm điểm.

Nhóm ngân hàng vẫn giữ được phong độ từ phiên trước với mức tăng chung của nhóm ngành là +1,38%. Nhóm thép cũng tích cực, bên cạnh đó, nhóm chứng khoán, bất động sản, dầu khí, công nghệ... cũng đều tăng khá tốt.

Dòng Thép: NKG (1.89%), HSG (2.26%), HPG (1.28%), SMC (4.39%), TLH (2.05%),...

Dòng Chứng khoán: VIX (1.52%), SSI (1.38%), CTS (1.08%), SHS (1.08%), VCI (0.95%), VND (0.90%),...

Dòng Ngân hàng: SHB (2.74%), STB (2.70%), ACB (2.25%), BID (1.86%), MBB (1.59%), TCB (1.56%),...

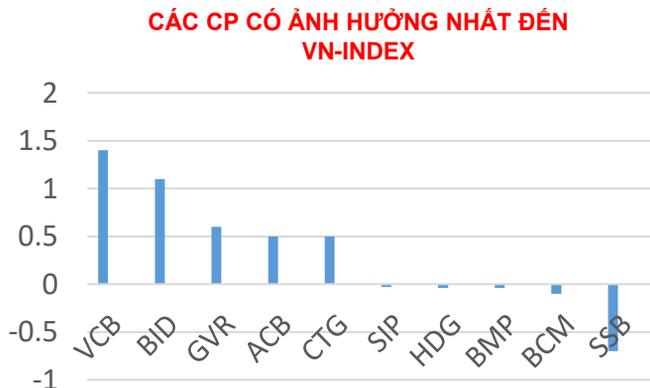
Dòng Dầu khí: PET (3.28%), OIL (1.00%), PSH (0.97%), PVS (0.79%), PVD (0.71%), PVC (0.67%),...

Dòng BĐS: GVR (3.10%), PDR (1.85%), DIG (1.15%), DPG (1.03%), CEO (0.89%), NHA (0.88%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -206.20 tỷ đồng. Trong đó, SSI là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 27.61 tỷ đồng. Bên cạnh đó: DXG (22.91 tỷ), DGC (22.43 tỷ), SHB (20.71 tỷ), FRT (20.13 tỷ), MWG (19.36 tỷ), HDG (18.28 tỷ),... là một số cổ phiếu cũng bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là VCB đạt 63.48 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: VHC (40.45 tỷ), STB (36.95 tỷ), HDB (23.11 tỷ), GEX (19.70 tỷ), VPB (19.50 tỷ), HSG (14.41 tỷ), VNM (11.62 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,144.17	231.64
% thay đổi	↑ 1.1%	↑ 0.72%
KLGD (CP)	716,205,858	61,332,400
GTGD (tỷ đồng)	14,637.35	1,133.38





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHB	10.95	11.25	2.74	30,250,300
HQC	4.16	4.25	6.97	21,527,700
STB	27.75	28.50	2.70	19,990,700
HHV	15.60	16.20	3.85	18,826,000
HPG	27.45	27.80	1.28	18,575,400

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
ABT	35.00	37.45	2.45	7.00
VPG	17.15	18.35	1.20	7.00
POM	5.01	5.36	0.35	6.99
KSB	26.50	28.35	1.85	6.98
OGC	7.15	7.67	0.50	6.97

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
FDC	21.90	20.40	-1.50	-6.85
VTB	13.30	12.40	-0.90	-6.77
FIR	18.50	17.25	-1.25	-6.76
SRC	27.90	26.30	-1.60	-5.73
HSL	9.60	9.15	-0.45	-4.69

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	18.50	18.70	1.08	10,523,100
HUT	20.00	20.20	1.00	8,061,100
CEO	22.50	22.70	0.89	4,676,500
MBS	22.50	22.70	0.89	2,464,200
PVS	37.90	38.20	0.79	2,449,000

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
KTT	3.00	3.30	0.30	10.00
SGH	33.00	36.30	3.30	10.00
TKG	9.00	9.90	0.90	10.00
PRC	22.10	24.30	2.20	9.95
SDG	15.10	16.60	1.50	9.93

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VBC	22.00	19.80	-2.20	-10.00
VTC	10.00	9.90	-1.00	-10.00
NAP	12.00	10.80	-1.20	-10.00
NFC	19.00	17.10	-1.90	-10.00
NHC	33.00	29.70	-3.30	-10.00



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 03/01/2024, lực bán vẫn chiếm ưu thế hơn với sự điều chỉnh của phần lớn các cổ phiếu trong nhóm bluechip, đã khiến chỉ số đảo chiều giảm điêm, sau đó chỉ số nỗ lực hồi phục về mốc 1130 điêm, thị trường có những tín hiệu tích cực hơn nhờ lực cầu cải thiện. Đáng chú ý, trong khi nhóm VN30 đang phân hóa và điều chỉnh nhẹ, thì dòng tiền lại giao dịch sôi động ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, như nhóm đầu tư công. Thị trường giao dịch phân hóa và duy trì đà tăng nhẹ trong nửa cuối phiên, với tâm điêm đáng chú ý vẫn là nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ.

Bước sang phiên chiều, dòng tiền tham gia khá tích cực ở nhóm đầu tư công, bán lẻ, bank đã giúp thị trường có sự lan tỏa và tăng khá mạnh khi kết phiên tăng hơn 12 điêm.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 03/01/2024 thị trường xuất hiện nến tăng động lực khá mạnh, vượt qua ngưỡng cản 1138 điêm, tuy nhiên thanh khoản không mấy tích cực khi đạt ngưỡng trung bình 20 phiên. RSI, MACD thì đều cho phân kỳ dương cho thấy cũng khá tích cực, có thể thị trường tiến lên vùng 1150-1160 điêm vùng kháng cự tiếp theo của thị trường. Để thị trường lên được bền vững vẫn cần dòng dẫn dắt đủ mạnh, hiện tại vẫn chưa có dòng nào đủ mạnh để dẫn dắt thị trường nên việc mua mới cần chọn lọc kỹ.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, phiên ngày 03/01/2024 thị trường xuất hiện nền tăng động lực khá mạnh, vượt qua ngưỡng cản 1138 điểm, tuy nhiên thanh khoản không mấy tích cực khi đạt ngưỡng trung bình 20 phiên, RSI, MACD thì đều cho phân kỳ dương cho thấy cũng khá tích cực, có thể thị trường tiến lên vùng 1150-1160 điểm vùng kháng cự tiếp theo của thị trường. Để thị trường lên được bền vững vẫn cần dòng dẫn dắt đủ mạnh, hiện tại vẫn chưa có dòng nào đủ mạnh để dẫn dắt thị trường nên việc mua mới cần chọn lọc kỹ. Hiện tại đối với NĐT ôm theo trend đang cầm với vị thế tốt vẫn tiếp tục nắm giữ, còn đối với NĐT đang cầm tiền có thể canh mua điểm test lại ở các vùng hỗ trợ dưới của các cổ phiếu kênh trên, có nền tảng cơ bản tốt như Thép, Chứng khoán, BĐS, KCN.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/01/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
ICN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/1/2024	3/1/2024	26/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/1/2024	3/1/2024	29/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	Phát hành thêm	2/1/2024	3/1/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/1/2024	3/1/2024		Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
TNH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/1/2024	3/1/2024		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
SCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/1/2024	4/1/2024	19/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/1/2024	4/1/2024	26/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VHC	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/1/2024	5/1/2024		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/1/2024	5/1/2024	7/2/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HC3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/1/2024	5/1/2024	19/01/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DM7	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/1/2024	5/1/2024	15/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 525 đồng/CP
HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/1/2024	8/1/2024	16/02/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SZC	Phát hành thêm	5/1/2024	8/1/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 20,000 đồng/CP
DAD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/1/2024	8/1/2024	19/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP



LỊCH CHÓT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/01/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VBB	Phát hành thêm	8/1/2024	9/1/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:21, giá 10,000 đồng/CP
QTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/1/2024	9/1/2024	31/01/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 286 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/1/2024	9/1/2024	26/04/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/1/2024	11/1/2024	24/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/1/2024	12/1/2024	25/01/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
AVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/1/2024	12/1/2024	15/05/2024	Trả cổ tức đợt 4/2023 bằng tiền, 4,789 đồng/CP
KDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/1/2024	12/1/2024	22/01/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/1/2024	15/01/2024	26/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
TRA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/01/2024	17/01/2024	2/2/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/01/2024	18/01/2024	30/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/01/2024	19/01/2024	29/01/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/01/2024	22/01/2024	29/03/2024	Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 3,883 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
